

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**  
**TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

*(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-ĐHĐN ngày ...../...../20...  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai).*

*Đồng Nai, 2020*

## **1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH**

### **1.1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (CTĐT) hệ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.**

Chương trình đào tạo hệ Cao đẳng Ngành Giáo dục Mầm non hướng đến mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, việc đào tạo lực lượng giáo viên mầm non nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ chiến lược.

Chương trình được phát triển theo tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu của xã hội, đặc biệt là phục vụ cho sự nghiệp giáo dục của Tỉnh Đồng Nai và các địa phương lân cận. Nội dung chương trình được thiết kế trên cơ sở có tham chiếu với chương trình đào tạo của các đơn vị có đào tạo cử nhân trình độ cao đẳng Giáo dục Mầm non có uy tín trong nước như : Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương TP Hồ Chí Minh, Cao đẳng SP Bà Rịa – Vũng Tàu, Cao đẳng SP Tây Ninh...

Chương trình đào tạo theo hệ thống đào tạo tín chỉ nhằm trang bị hệ thống kiến thức về Giáo dục Mầm non hình thành cho người học phương pháp tiếp cận những vấn đề thực tiễn của Giáo dục Mầm non một cách khoa học và thực tiễn. Hệ thống tài liệu giảng dạy được cập nhật hàng năm và phương pháp giảng dạy tích cực được áp dụng để thúc đẩy người học phát triển năng lực học tập suốt đời.

Chương trình đào tạo hệ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ:

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 102 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)

- Kiến thức giáo dục đại cương: 17 tín chỉ
- Kiến thức riêng cho ngành Mầm non: 14 tín chỉ
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 54 tín chỉ
- Khối kiến thức tự chọn: 04 tín chỉ
- Thực tập nghề nghiệp: 08 tín chỉ
- Khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế: 05 tín chỉ

### **1.2. Thông tin chung về chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non**

Tên chương trình( Tiếng Việt): Giáo dục Mầm non

Tên chương trình (tiếng Anh): Pre - School Education

Mã ngành đào tạo: 51140201

Đơn vị cấp bằng: Đại học Đồng Nai

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thời gian đào tạo: 03 năm

## **2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

## 2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân cao đẳng ngành Giáo dục mầm non có đủ phẩm chất và năng lực nghề nghiệp đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ thực tiễn, thích ứng với sự thay đổi và phát triển của xã hội; có khả năng tiếp tục học tập chuyên môn ở trình độ cao hơn.

## 2.2. Mục tiêu cụ thể (*Program Object-Viết tắt là PO*)

### - Về kiến thức:

- PO1: Có nền tảng vững chắc về kiến thức khoa học nền tảng thuộc kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo vào nghề nghiệp và cuộc sống.

- PO2: Có nền tảng vững chắc về kiến thức chuyên ngành giáo dục Mầm non, vận dụng vào công tác chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

### - Về kỹ năng:

#### + Kỹ năng nghề nghiệp:

- PO3: Áp dụng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành được rèn luyện vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non.

#### + Kỹ năng mềm:

- PO4. Sử dụng được một số kỹ năng xã hội cần thiết, phù hợp trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non.

### - Về thái độ:

- PO5: Đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có lối sống trung thực, giản dị, có ý thức trách nhiệm đối với xã hội, có tinh thần học tập suốt đời.

## 3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (*Program learning outcomes-Viết tắt là PLOs*)

### - Về kiến thức

#### + Kiến thức chung

PLO1: Hiểu và vận dụng được những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào thực tiễn giáo dục.

PLO2: Hiểu và vận dụng vào thực tế giảng dạy những kiến thức cơ sở ngành như: Tâm lý học đại cương, giáo dục học đại cương, giải phẫu sinh lý trẻ, phát triển thể chất, tâm lý - giáo dục học trẻ mầm non...

#### + Kiến thức chuyên ngành

PLO3: Nắm được và vận dụng những kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục mầm non: Phát triển ngôn ngữ, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, vệ sinh chăm sóc trẻ, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ...

PLO4: Xác định được mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách đánh giá các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ ở trường mầm non.

PLO5: Phân tích được cấu trúc và nội dung của chương trình giáo dục mầm non hiện hành đối với từng độ tuổi.

#### + Kiến thức bổ trợ

PLO6: Trình độ A tiếng Anh.

PLO7: Trình độ A tin học.

### - Về kỹ năng

### + Kỹ năng cứng

PLO8: Quan sát, tìm hiểu, đánh giá mức độ phát triển của trẻ.

PLO9: Lập kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non phù hợp với mục tiêu ngành học với nhu cầu, khả năng của trẻ và thực tế địa phương.

PLO10: Thực hiện một số kỹ năng chuyên biệt của ngành mầm non: Vệ sinh, chăm sóc trẻ, hát, múa, đọc thơ, làm đồ chơi, đồ dùng dạy học... phục vụ công tác chuyên môn

PLO11: Thiết kế, tổ chức môi trường giáo dục, các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ với quan điểm tích hợp theo chủ đề và phát huy tính tích cực của trẻ một cách khoa học.

PLO12: Quản lý nhóm, lớp, đánh giá và điều chỉnh được cách tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở các lứa tuổi khác nhau.

### + Kỹ năng mềm

PLO13: Đánh giá được hiệu quả công việc của bản thân, đồng nghiệp và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ; xử lý tốt các tình huống sư phạm.

PLO14: Giao tiếp và ứng xử sư phạm phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp; làm việc độc lập và biết hợp tác với đồng nghiệp.

PLO15: Sử dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ có hiệu quả.

### - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ...

PLO16: Có ý thức trách nhiệm của người công dân đối với Tổ quốc, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; ý thức kỷ luật, tự trọng nghề nghiệp cao và có tác phong nhanh nhẹn, tháo vát.

PLO17: Có lòng yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, say mê với công việc vì sự phát triển của trẻ.

PLO18: Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

PLO19: Có ý thức rèn luyện bản thân, hoàn thiện bản thân theo chuẩn của người giáo viên mầm non, mong muốn học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

## 4. CƠ HỘI VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP SAU KHI TỐT NGHIỆP.

### 4.1. Vị trí việc làm.

- Làm giáo viên giảng dạy, chăm sóc – giáo dục trẻ các độ tuổi trong các loại hình trường và cơ sở giáo dục mầm non.

### 4.2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.


- Tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục học liên thông lên trình độ đại học về chuyên ngành giáo dục Mầm non.

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA

  
  
KỶ HIỆU TRƯỞNG

  
Bà Nguyễn Trần Ngọc

PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Phạm Văn Chánh